

TƯ LIỆU GIÁO DỤC VÀ RÈN LUYỆN
KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI
“Chào mừng 10 năm ngày thành lập Tổng Đoàn Sao Bắc Đẩu
HOA 10 MÙA TỎA SÁNG

KỸ NĂNG HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

Huỳnh Toàn
Tổng trưởng – Tổng Đoàn Sao Bắc Đẩu
Trưởng khoa Huấn luyện kỹ năng

CHỦ ĐỀ : KỸ NĂNG TRUYỀN TIN
MORSE - SEMAPHORE

Một số quy ước khi truyền tin bằng tiếng việt:

Khi sử dụng một số loại hình truyền tin, thì các con chữ đều được mã hóa thành tín hiệu tùy hình thức, hoặc là Morse; hoặc Semaphore, hoặc Mật thư... Nhưng Tiếng Việt có đặc điểm riêng biệt là có dấu mũ, dấu thanh. Vì vậy cần phải biết các quy ước sau:

4.1. Cách viết “dấu mũ”:

Â	=	AA	Ă	=	AW
Đ	=	DD	Ơ	=	OW
Ê	=	EE	Ư	=	UW
Ô	=	OO	ƯƠ	=	UOW

4.2. Cách viết “dấu thanh”:

- Dấu sắc	:	S	(/)
- Dấu huyền	:	F	(\)
- Dấu hỏi	:	R	(?)
- Dấu ngã	:	X	(~)
- Dấu nặng	:	J	(.)

4.3. Chữ viết tắt:

- PH = F

- GI = J

- QU = Q

TÍN HIỆU MORSE

1. Khái niệm:

Là phương pháp truyền tin bằng âm thanh phổ biến trên toàn thế giới từ năm 1844 do ông Samuel Morse phát minh. Tín hiệu Morse gồm 2 âm thanh “tích” và “te”. “Tích” thì có âm thanh dài, “te” thì có âm thanh ngắn. Những tín hiệu này được xếp lại với nhau tạo thành các mẫu tự tượng trưng cho các chữ trong bộ mẫu tự Alphabet.

2. Phương tiện để phát tín hiệu Morse:

Có nhiều phương tiện dùng để phát tín hiệu Morse. Ví dụ: Còi, kèn, tù và, khói, lửa, cờ... Tóm lại, bạn dùng bằng phương tiện nào cũng được miễn sao thể hiện được tín hiệu dài và ngắn của hệ thống Morse.

3. Cách viết và ghi nhận lại tín hiệu Morse:

Các bạn có thể dùng bất cứ ký hiệu nào để viết và ghi nhận lại âm thanh “tích”, “te” của Morse, nghĩa là thể hiện được 1 âm dài và một âm ngắn.

Ví dụ: Tiếng “te” = –
Tiếng “tích” = .

4. Bảng Morse theo mẫu tự alphabet và số:

A . -	G - -.	N -. .	U .. -	1. - - - -	6 -
B - ...	H	O - - -	V ... -	2.. - - -	7 - - ...
C -. -. .	I ..	P . - -. .	W . - -	3... - -	8 - - -. .
D -..	J . - - -	Q - -. -	X -. -. -	4.... -	9 - - - -. .
E .	K -. -. -	R . -. .	Y -. -. -	5.....	0 - - - - -
F .. -. .	L . -. .	S ...	Z - -. .		
	M - -	T -	CH - - - -		

5. Tín hiệu thường dùng trong sinh hoạt tập thể (bảng dấu chuyển):

NỘI DUNG	TÍN HIỆU
----------	----------

Chú ý	T
Bắt đầu	NW
Hết bản tin	AR
Sai, phát lại	HH hay 8 chữ E

7. Cách học thuộc tín hiệu morse:

7.1. Học theo các chữ đối xứng:

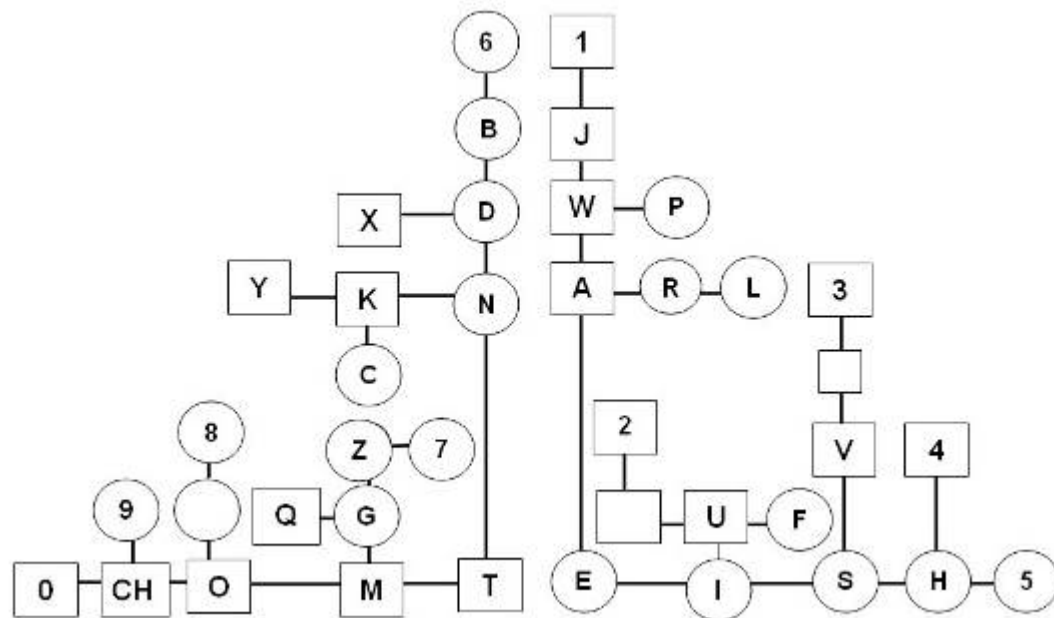
Gồm có 6 bảng, được chia ra như sau:

Bảng 1: gồm 8 chữ		Bảng 2: gồm 6 chữ		Bảng 3: gồm 6 chữ	
E .	T -	A .-	N -.	W .--	G --.
I ..	M --	U ..-	D -..	L .-..	F ..-.
S ...	O ---	V ...-	B -...	Y -.--	Q --.-
H	CH ----				
Bảng 4: gồm 4 chữ		Bảng 5: gồm 3 chữ không có chữ đối		Bảng 6: gồm 10 chữ số	
R .-.	K -. -	C -. ..		1. ----	6 -....
P .- -.X -.. -		J .---		2.. ---	7 - -...
		Z - -..		3... --	8 - - -..
				4.... -	9 - - - -.
				5.....	0 - - - - -

- Cách học theo bảng chữ đối xứng tương đối dễ nhớ và hiệu quả hơn vì nó có thể cho ta nhớ ngay bảng 1 và nếu như bạn nhạy bén hơn nữa thì có thể nhớ luôn

bảng 2 và bảng 6. Những bảng còn lại tuy khó nhớ hơn nhưng cũng dễ học vì nhờ cách sắp xếp đối nhau.

7.2. Cách học theo hệ thống tháp Morse:

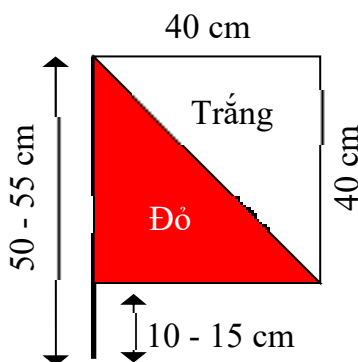


TÍN HIỆU SEMAPHORE

1. Khái niệm: Semaphore là tín hiệu thường được sử dụng trong các ngành hàng hải, địa chất, do một người Pháp tên Chappe phát minh năm 1794.

2. Phương tiện để phát tín hiệu Semaphore:

Là hai lá cờ hình vuông mỗi cạnh khoảng 40 cm và được chia theo đường chéo hình vuông thành 2 phần (phần màu đỏ và phần màu trắng). Gậy để buộc cờ dài khoảng 50cm - 55 cm. Khi buộc cờ vào thân gậy rồi, cán cờ còn khoảng 10 - 15cm.



3. Cách học Semaphore:

Để dễ hiểu và nhớ tín hiệu Semaphore một cách sâu sắc, chúng ta có thể chia ra làm 3 cách học như sau:

3.1. Học theo bảng chữ cái Alphabet:

Đây là cách học theo thứ tự bảng chữ cái A, B, C... Như vậy chúng ta có thể áp dụng chia ra làm 4 vòng đánh và các chữ rời như ở mục II.

* *Lưu ý:* Ở cách học này nếu tính đúng theo thứ tự bảng chữ cái thì chữ J sẽ nằm sau chữ I và trước chữ K, nhưng chữ này do không nằm liên tục trong vòng đánh, nên ta xếp nó vào bảng chữ rời để dễ học.

3.2. Học theo các vòng phối hợp:

Cách học này các mẫu tự được chia ra làm 6 vòng dựa theo sự phối hợp liên tục của các động tác phát cờ. Riêng vòng 1 có động tác phát cờ bằng 1 cánh tay, 5 vòng còn lại động tác phát cờ được quy định bằng cách phối hợp cả 2 tay. Trong đó có một tay được sử dụng làm cánh tay trụ, tay còn lại sẽ di chuyển bắt đầu lần lượt từ góc độ gần nhất sau cánh tay trụ trở đi.

Tay trụ từ vòng này chuyển sang vòng khác theo thứ tự sẽ được di chuyển cách nhau một góc 45o. Nghĩa là điểm xuất phát của cánh tay trụ sẽ được bắt đầu từ A chuyển sang B chuyển sang C...

* *Lưu ý*: Trong 6 vòng trên còn thiếu chữ Z, vậy riêng chữ Z chúng ta có thể xếp vào vòng chữ 7, nhưng chữ này trong ngôn ngữ Việt Nam chúng ta không dùng đến.

3.3. Học theo chữ đối xứng:

Học cách này cần nắm vững từng cặp mẫu tự có động tác phát cò đối nhau. Do đó, cần phải phân biệt kỹ động tác bên phải và bên trái để tránh nhầm lẫn các mẫu tự.

Sở dĩ trong cách học này thiếu các mẫu tự như D, N, R, U vì các mẫu tự này động tác phát cò của từng mẫu tự mang tính cân đối.